

Bản án số: 03/2022/HS-ST
Ngày: 19-01-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Đức Thiện

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Lâm

2. Ông Phạm Thuận

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Quỳnh Như - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Lê Thanh Tráng - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 126/2021/TLST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 126/2021/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Trần Công H, tên gọi khác: Không;

Sinh ngày: 12/02/1992 tại tỉnh Quảng Nam;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 08, phường C, quận T, thành phố Đ;
Chỗ ở hiện nay: K232/01A đường H, tổ 24, phường H, quận T, thành phố Đ;
Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nam;
Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn H1, sinh năm 1964 (s) và bà Nguyễn Thị H2, sinh năm 1970 (s); Vợ: Lê Thị Kim A, sinh năm 1999;
Con: Trần Khải T, sinh năm 2018;

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 10/8/2019 bị Ủy Ban nhân dân phường Hoà Khê, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường trong thời hạn 3 tháng (*chấp hành xong ngày 10/11/2019*).

Nhân thân: Ngày 06/6/2019 bị Công an phường Nại Hiên Đông, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với số tiền 750.000 đồng.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 26/9/2021, hiện đang bị tạm giam có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

+ Ông Võ Đăng K, sinh năm 1994 (*Vắng mặt*).

+ Ông Nguyễn Quốc H3, sinh năm 2000 (*Vắng mặt*).

+ Ông Vũ Nhữ Trường T1, sinh năm 1964 (*Vắng mặt*).

+ Ông Trần Văn H1, sinh năm 1964 (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 26/09/2021, Trần Công H liên lạc với một người tên A (*không rõ nhân thân, lai lịch*) nhờ mua giúp 2.000.000đ (*hai triệu đồng*) ma túy đá thì A đồng ý; H đi xe Grap một mình đến bờ hồ Hàm Nghi gặp và đưa cho A số tiền 2.000.000 đồng, sau khi nhận tiền A nói sẽ đi mua ma túy của một người tên B giúp cho H. Một lúc sau, A chỉ dẫn H đi vào đường kiệt phía trong bờ hồ Hàm Nghi để lấy ma túy. H đi đến địa điểm theo chỉ dẫn của A, lấy 01 (một) gói ma túy rồi đem về cất giấu tại phòng ngủ của mình tại tầng 3 nhà số K232/1A đường H, phường H, quận T, thành phố Đ. Sau đó, H lấy ra một ít ma túy để sử dụng. Đến khoảng 20 giờ 30 ngày 26/9/2021, một phụ nữ tên C (*không rõ thân lai lịch*) hỏi mua của H “một gờ” (tức 01 gam) ma túy đá thì H báo giá là 1.200.000đ và thống nhất địa điểm giao dịch tại ngã ba đường H – P, phường H, quận T, thành phố Đ. Sau đó, H lấy gói ma túy mua được phân ra thành 02 gói ma túy, một gói H cất trong chậu cây cảnh trước nhà, gói còn lại H cầm trong tay phải rồi đi bộ một mình ra chỗ hẹn với C để bán ma túy. Đến 21 giờ cùng ngày, khi H đang đứng chờ bán ma túy cho C tại ngã ba đường H – P, phường H thì bị Đội Cảnh sát Điều tra tội phạm về Ma túy Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng bắt quả tang thu giữ dưới nền đất, ngay gần vị trí Hậu bị bắt khoảng 01m có 01 gói ni lông kích thước 02cm x 03cm bên trong chứa tinh thể màu trắng, H khai là ma túy đá của H tàng trữ để bán cho người phụ nữ tên C, được niêm phong kí hiệu: G1. Tạm giữ của H: 01 Điện thoại di động hiệu Samsung, loại Galaxy S8+ màu đen, số Imei: 357759080394919/84, gấn sim số: 0766559559; số tiền 400.000đồng. Tiếp tục khám xét khẩn cấp chỗ ở của H tại nhà số K232/01A H, phường H, quận T, thành phố Đ, thu giữ trong chậu cây cảnh đặt trước nhà có 01 gói ni lông kích thước 4cm x 4,2cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng, H khai nhận đó là ma túy đá cất giấu nhằm mục đích bán cho người nghiện, được niêm phong ký hiệu G2.

Qua thử test nước tiểu, Trần Công H dương tính với chất ma túy.

* Bản Kết luận giám định số: 235/GĐ-MT ngày 04 tháng 10 năm 2021 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận:

“Mẫu tinh thể màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu G1, G2 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng tinh thể mẫu G1: 0,3999 gam; mẫu G2: 0,768 gam”.

Tổng khối lượng ma túy, Trần Công H tàng trữ nhằm mục đích để bán là: 1,167 gam ma túy loại Methamphetamine.

Cáo trạng số 132/CT-VKSTK ngày 15 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng truy tố Trần Công H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Công H trình bày nội dung sự việc và thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố là đúng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Trần Công H phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”;

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Công H từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù giam.

Bị cáo không có nghề nghiệp nên đề nghị Hội đồng xét xử không xử phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- *Về xử lý vật chứng*: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên xử:

- + Tịch thu tiêu hủy đối với: Mẫu vật ma túy hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 01 bì niêm phong số 235/GĐ-MT ngày 04/10/2021, có đóng dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng.

- + Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước 01 Điện thoại di động hiệu Samsung, loại Galaxy S8+ màu đen, số Imei: 357759080394919/84, gắn sim số: 0766559559.

- Trả lại cho bị cáo số tiền 400.000đồng.

Bị cáo Trần Công H không tranh luận, đối đáp gì với đại diện Viện Kiểm sát.

Bị cáo Trần Công H nói lời sau cùng: Thừa Hội đồng xét xử, bị cáo rất ăn năn, hối hận về hành vi vi phạm của mình, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và hoà nhập với cộng đồng xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo cũng như những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:

Qua xem xét lời khai nhận tội của bị cáo; lời khai của người người làm chứng; biên bản bắt người phạm tội quả tang; kết luận giám định cũng như các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ ngày 26/9/2021, tại ngã ba đường H– P, phường H, quận T, thành phố Đ, Trần Công H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích chờ bán cho người phụ nữ tên C (*chưa rõ nhân thân, lai lịch, địa chỉ*) thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng bắt quả tang. Theo kết luận giám định số: 235/GĐ-

MT ngày 04/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận: Tinh thể màu trắng trong phong bì niêm phong ký hiệu G1, G2 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng tinh thể mẫu G1: 0,399 gam; mẫu G2: 0,768 gam. Như vậy, tổng khối lượng ma túy Trần Công H tàng trữ nhằm mục đích bán để kiếm lời là 1,167 gam. Hành vi của bị cáo Trần Công H đã phạm vào tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Xét thấy, bị cáo Trần Công H là người có đầy đủ năng lực điều khiển hành vi, có sức khỏe, nhưng không chịu lao động chân chính bằng sức lao động của mình, muốn có tiền một cách nhanh chóng nên bị cáo đã phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, không chỉ gây khó khăn cho việc kiểm soát chất ma túy mà còn góp phần tạo ra một lớp người nghiện, qua đó đe dọa nghiêm trọng đến an toàn, trật tự công cộng, sức khỏe và sự phát triển lành mạnh của nòi giống cũng như ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm và vi phạm pháp luật. Bị cáo biết được việc mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm và trừng phạt nhưng vì hám lợi, bị cáo đã xem thường các quy định của Nhà nước nên đã phạm tội.

[3] Xét về nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 06/6/2021 bị Công an phường Nại Hiên Đông, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng xử phạt hành chính về hành vi "*Sử dụng trái phép chất ma túy*" với số tiền 750.000 đồng; ngày 10/8/2019 bị UBND phường Hoà Khê, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường trong thời hạn 3 tháng; khi bị cáo bị bắt quả tang, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy đã xét nghiệm chất ma túy thể hiện bị cáo dương tính với chất ma túy, Công an quận Thanh Khê đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với bị cáo số tiền 750.000 đồng.

[4] Xét tính chất của vụ án, hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra, cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát để bị cáo có điều kiện được giáo dục cải tạo, tu dưỡng để trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử thấy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[7] Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự, phạt bổ sung đối với bị cáo Trần Công H số tiền 5.000.000 đồng.

[8] Xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, cần:

+ Tịch thu tiêu huỷ đối với: Mẫu vật ma túy hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 01 bì niêm phong số 235/GĐ-MT ngày 04/10/2021, có đóng dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng.

+ Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước 01 Điện thoại di động hiệu Samsung, loại Galaxy S8+ màu đen, số Imei: 357759080394919/84, gắn sim số: 0766559559.

+ Trả lại cho bị cáo Trần Công H số tiền 400.000đồng. Tuy nhiên cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

[9] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng, tình tiết giảm nhẹ và mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Đối với người tên A liên lạc mua ma túy giúp bị cáo H; đối tượng tên B bán ma túy cho H và người phụ nữ tên C hỏi mua ma túy của H do chưa xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tiếp tục điều tra xử lý sau.

[11] Đối với ông Trần Văn H1 (là cha ruột của bị cáo) không biết việc mua bán trái phép chất ma túy nên không đề cập xử lý là có căn cứ.

[12] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Công H phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 và khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

- Căn cứ vào Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Công H phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Công H 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26 tháng 9 năm 2021.

Phạt bổ sung đối với bị cáo Trần Công H số tiền 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*).

2. Xử lý vật chứng:

Tuyên xử:

+ Tịch thu tiêu huỷ đối với: Mẫu vật ma túy hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 01 bì niêm phong số 235/GĐ-MT ngày 04/10/2021, có đóng dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng.

+ Tịch thu, nộp vào ngân sách nhà nước: 01 Điện thoại di động hiệu Samsung, loại Galaxy S8+ màu đen, số Imei: 357759080394919/84, gắn sim số: 0766559559.

+ Trả lại cho bị cáo Trần Công H số tiền 400.000đồng nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

(Tất cả các vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/11/2021 giữa đại diện Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận Thanh Khê với đại diện Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng; Biên lai thu tiền số 0000719 ngày 16/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Trần Công H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

4. Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Viện KSND quận Thanh Khê;
- Viện KSND TP. Đà Nẵng;
- Tòa án nhân dân TP. Đà Nẵng;
- Sở tư pháp TP. Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận Thanh Khê;
- Cơ quan CSĐT CA quận Thanh Khê;
- Cơ quan THAHS CA quận Thanh Khê;
- Nhà tạm giữ Công an quận Thanh Khê;
- Trại tạm giam Công an thành phố Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trịnh Đức Thiện